

VN-Index **1645.47 (-2.52%)**

2403 Tr. cổ phiếu 62767.3 Tỷ VND (21.02%)

HNX-Index **272.48 (-4.19%)**

205 Tr. cổ phiếu 4288.2 Tỷ VND (24.85%)

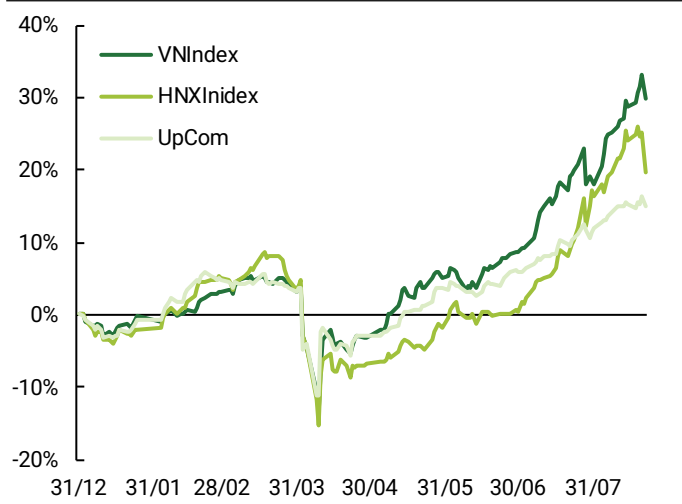
UPCOM-Index **109.26 (-1.19%)**

155 Tr. cổ phiếu 2112.0 Tỷ VND (21.45%)

VN30F1M **1805.00 (-3.19%)**

549,635 HD OI: 50,408 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Thị trường đóng cửa chìm trong sắc đỏ, mặc dù lực cầu xuất hiện cuối phiên nhưng phe cung vẫn áp đảo. Chứng khoán châu Á giao dịch thận trọng chờ đợi bài phát biểu của Chủ tịch Fed Jerome Powell tại hội nghị chuyên đề thường niên ở Jackson Hole. Diễn biến thị trường toàn cầu trong tuần cũng chịu áp lực chốt lời bởi làn sóng bán tháo mạnh mẽ của các cổ phiếu công nghệ.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản gia tăng với độ rộng nghiêng về bên bán. Nhóm Ngân hàng quốc doanh giữ vai trò nâng đỡ, giữ lại sắc xanh cho thị trường, trong khi nhóm Ngân hàng TMCP tăng nóng gần đây đã có dấu hiệu chốt lời, làm chỉ số mất đi lực đẩy. Bên cạnh đó, các cổ phiếu leo dốc nhờ câu chuyện riêng cũng chịu chung áp lực giảm như BSR, VSC, VGC, PET, BFC... Áp lực bán cũng lan rộng phần lớn sang các nhóm ngành. Phản ứng tiêu cực quan sát ở nhóm Dầu khí, Bất động sản, Nguyên vật liệu, Bán lẻ, Hàng không, Khu công nghiệp, Xây dựng ... Về mặt tác động, giữ vai trò lực kéo là đà tăng từ BID, VCB, MSB, NAB, trong khi đà giảm từ VPB, TCB, HPG, MBB, kim hãm. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 1300 tỷ đồng, tập trung nhiều ở HPG, VPB, STB, VNM.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** giảm điểm mạnh và mức phục hồi trong phiên tương đối yếu ớt, xác nhận khoảng "gap tăng" trước đó là "kiệt sức". Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật (MACD, RSI) cũng suy yếu rõ rệt hơn, hàm ý động lượng tăng đã chứng lại. Chỉ số khả năng bước vào nhịp điều chỉnh và có thể tìm về kiểm định lại mốc tâm lý 1600 điểm. Điểm sáng là một số cổ phiếu sập gãy sớm đã có phản ứng bật tăng tại vùng hỗ trợ trung hạn. Tuy nhiên, mức đồng thuận vẫn còn khá kém và có lẽ thiên về phản ứng hồi kỹ thuật. Duy trì trạng thái thận trọng, hạn chế hưng phấn khi tín hiệu hồi phục chưa rõ ràng.
- **Đối với HNX-Index**, chỉ số cũng chịu áp lực cung chi phối và kết phiên với mẫu hình nến Marubozu. Hiện vận động đã tiếp cận khu vực hỗ trợ quanh vùng 270 – 275 kỳ vọng lực cầu tham gia sẽ giúp giao dịch trở lại cân bằng.
- **Chiến lược chung:** Tận dụng nhịp hồi hạ bớt tỷ trọng và đưa tài khoản về mức trung bình. Dòng tiền đang phân hóa mạnh nên cần chú trọng vào danh mục nắm giữ để cơ cấu phù hợp. Ở chiều mua mới, cần theo dõi phản ứng ở các cổ phiếu khi trở về kiểm định khu vực hỗ trợ trung hạn. Các nhóm ưu tiên chú ý: Ngân hàng, Bất động sản, Đầu tư công, Tiện ích (Điện).

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Chốt lời SHB – Cắt lỗ FTS – Bán CMG, SGP (Xem tiếp tại trang 7)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	% Thay đổi				% Biến động giá trị giao dịch so với				% Biến động khối lượng giao dịch so với			
	Giá đóng cửa	(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M	Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng	Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,645.5 ▼	-2.5%	0.9%	9.0%	62,767.3 ▲	21.0%	5.1%	85.5%	2,403.3 ▲	33.7%	15.6%	85.6%
HNX-Index	272.5 ▼	-4.2%	-3.5%	9.9%	4,288.2 ▲	24.9%	-14.7%	56.9%	204.6 ▲	35.5%	-3.0%	36.2%
UPCOM-Index	109.3 ▼	-1.2%	-0.3%	5.0%	2,112.0 ▲	21.5%	24.3%	68.5%	155.0 ▲	48.2%	16.8%	88.8%
VN30	1,814.0 ▼	-3.2%	1.7%	9.5%	33,290.0 ▲	17.5%	12.7%	114.6%	987.9 ▲	25.4%	19.6%	119.2%
VNMID	2,495.4 ▼	-2.3%	-2.0%	12.8%	22,477.5 ▲	23.7%	-3.2%	60.3%	891.7 ▲	40.9%	8.0%	54.2%
VNSML	1,580.4 ▼	-2.7%	-3.3%	2.4%	4,437.4 ▲	20.7%	-4.1%	39.2%	288.9 ▲	36.4%	1.4%	59.5%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	695.9 ▼	-2.6%	6.9%	24.4%	23,758.8 ▲	23.9%	29.3%	63.9%	845.0 ▲	30.7%	28.7%	51.5%
Bất động sản	508.3 ▼	-1.7%	3.2%	11.8%	9,579.0 ▲	38.5%	13.6%	20.6%	422.0 ▲	60.0%	23.1%	29.0%
Dịch vụ tài chính	363.1 ▼	-3.8%	2.1%	26.2%	8,136.9 ▼	-5.6%	-2.2%	-1.8%	291.1 ▲	3.3%	0.6%	-6.8%
Công nghiệp	255.6 ▼	-2.3%	-0.4%	12.4%	2,160.9 ▲	3.7%	-20.7%	-30.6%	60.2 ▲	22.3%	-7.8%	-25.9%
Tài nguyên cơ bản	518.5 ▼	-4.6%	-2.9%	4.6%	4,307.9 ▲	72.0%	37.7%	34.3%	180.6 ▲	70.3%	37.6%	28.6%
Xây dựng - Vật Liệu	193.2 ▼	-2.9%	-3.2%	1.1%	3,352.3 ▲	21.0%	-17.5%	6.1%	153.1 ▲	26.1%	-11.8%	-0.3%
Thực phẩm	540.1 ▼	-2.6%	-1.9%	4.2%	3,921.4 ▲	37.9%	18.2%	18.0%	120.6 ▲	40.3%	25.0%	28.6%
Bán Lẻ	1,322.0 ▼	-0.6%	-2.9%	0.2%	1,182.7 ▼	-17.9%	-8.8%	-15.8%	20.3 ▼	-13.6%	-5.6%	-12.7%
Công nghệ	526.4 ▼	-2.8%	-2.2%	-6.4%	847.2 ▼	-41.1%	-48.3%	-40.9%	15.4 ▼	-23.8%	-34.5%	-24.0%
Hóa chất	177.2 ▼	-4.6%	-2.7%	4.2%	1,460.0 ▲	4.3%	1.8%	-6.1%	41.0 ▲	21.4%	9.6%	-1.5%
Tiện ích	680.1 ▼	-1.1%	-0.9%	3.3%	798.0 ▲	66.8%	31.2%	22.9%	41.5 ▲	76.4%	42.6%	31.6%
Dầu khí	77.1 ▼	-5.2%	16.1%	31.6%	1,382.0 ▲	74.0%	21.9%	61.4%	49.9 ▲	79.7%	19.7%	40.8%
Dược phẩm	420.6 ▼	-1.2%	-0.3%	1.0%	48.7 ▼	-3.7%	-29.1%	-43.4%	4.5 ▲	40.4%	-2.9%	-32.0%
Bảo hiểm	94.4 ▼	-4.4%	-1.6%	16.2%	132.9 ▼	-15.6%	-21.4%	19.3%	3.7 ▼	-4.6%	-9.9%	25.5%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,645.5 ▼	-2.5%	29.9%	16.2x	2.1x
SET-Index	Thái Lan	1,253 ▬	0.7%	-10.5%	13.0x	1.2x
JCI-Index	Indonesia	7,859 ▼	-0.4%	11.0%	6.7x	2.1x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,835 ▬	0.3%	-6.0%	15.1x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,282 ▬	0.06%	-3.8%	10.7x	1.3x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,826 ▲	1.4%	14.1%	18.4x	1.6x
Hang Seng	Hồng Kông	25,339 ▬	0.9%	26.3%	12.1x	1.4x
Nikkei 225	Nhật Bản	42,633 ▬	0.1%	6.9%	19.9x	2.2x
S&P 500	Mỹ	6,370 ▼	-0.4%	8.3%	27.0x	5.4x
Dow Jones	Mỹ	44,786 ▼	-0.3%	5.3%	24.8x	5.5x
FTSE 100	Anh	9,317 ▬	0.1%	14.0%	14.3x	2.2x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,482 ▬	0.4%	12.0%	16.9x	2.3x
DXV		99 ▬	0.53%	-9.0%		
USDVND		26,372 ▼	-0.22%	3.5%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

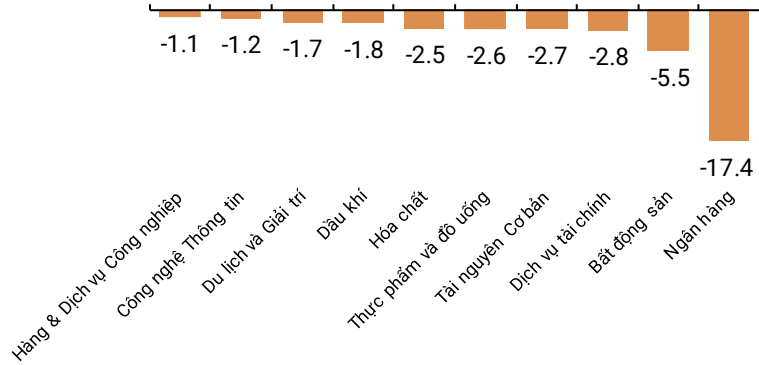
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-0.1%	-1.4%	-9.4%	-12.5%
Dầu WTI	▬	0.5%	-4.0%	-11.4%	-13.0%
Khí gas	▲	1.1%	-14.4%	-23.4%	35.6%
Than cốc (*)	▲	3.5%	25.2%	-7.5%	-13.4%
Thép HRC (*)	▼	-0.5%	0.4%	-1.0%	7.2%
PVC (*)	▬	0.0%	1.3%	-2.9%	-10.2%
Phân Urea (*)	▬	0.1%	8.4%	36.7%	51.0%
Cao su thiên nhiên	▬	0.1%	-0.8%	-13.9%	-2.9%
Bông Cotton	▼	-1.3%	-1.2%	-3.8%	-5.4%
Đường	▼	-1.2%	0.6%	-15.0%	-8.3%
World Container Index	▼	-4.2%	-13.5%	-40.8%	-57.7%
Baltic Dirty tanker Index	▲	1.3%	14.0%	11.0%	11.2%
Vàng	▼	-0.5%	-2.9%	26.9%	34.0%
Bạc	▬	0.2%	-3.3%	31.5%	31.1%

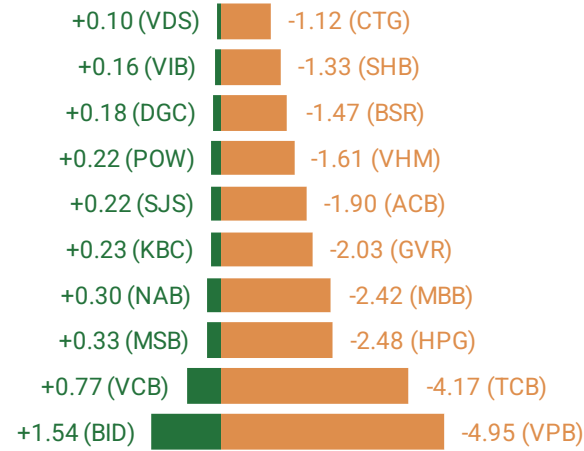
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

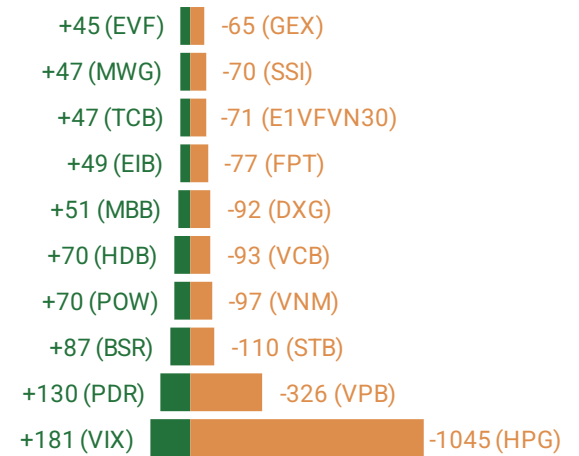
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



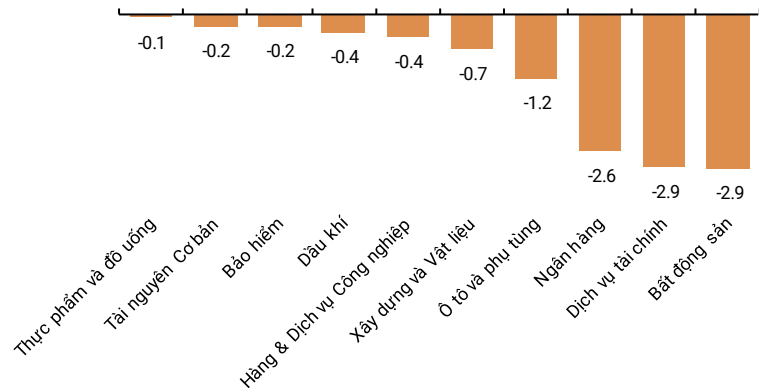
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



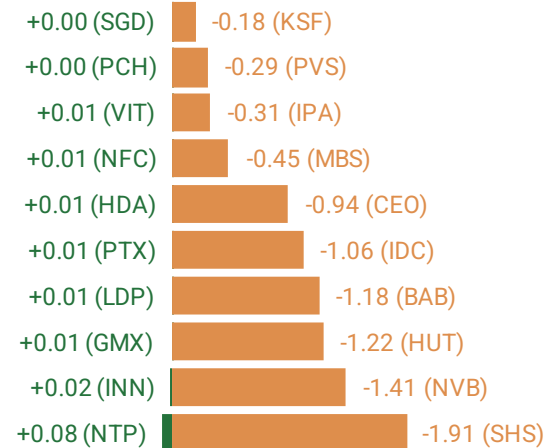
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



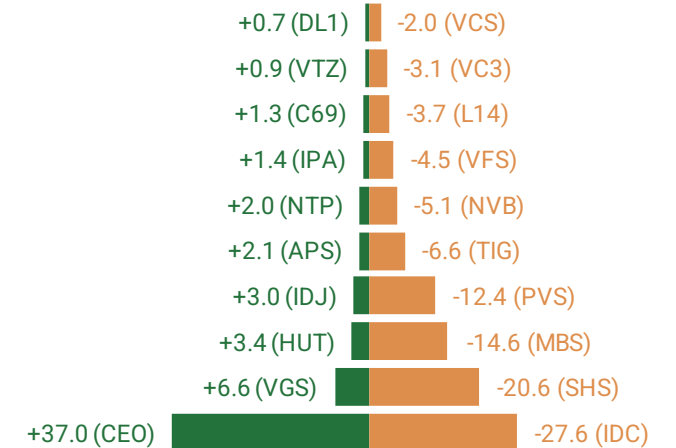
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



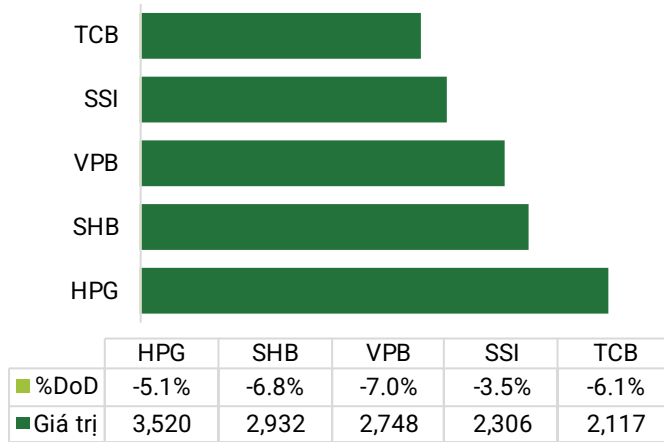
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



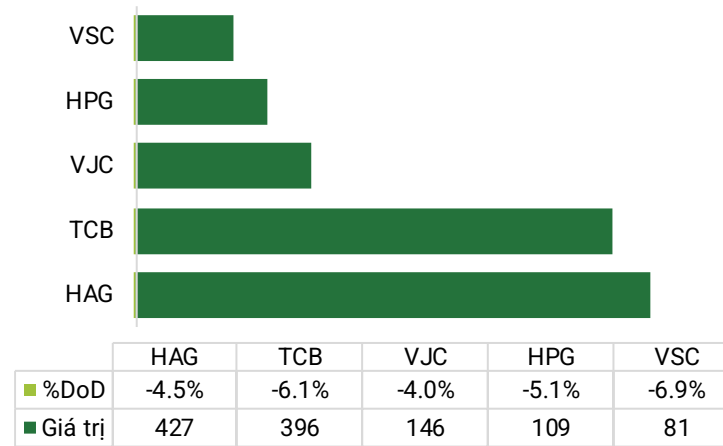
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

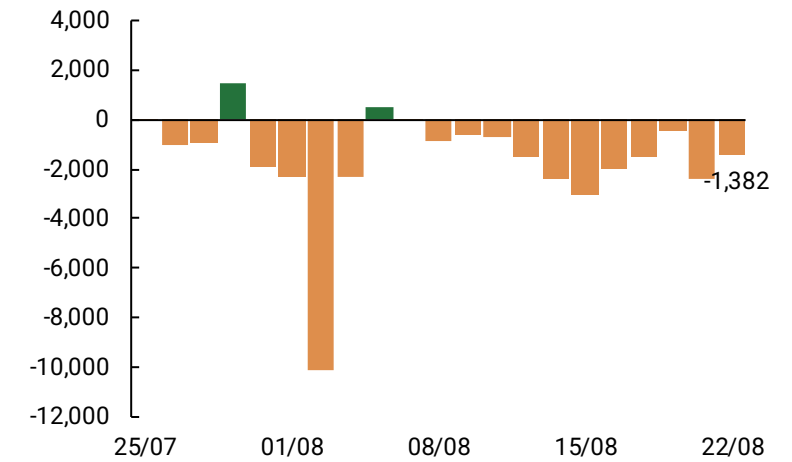


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

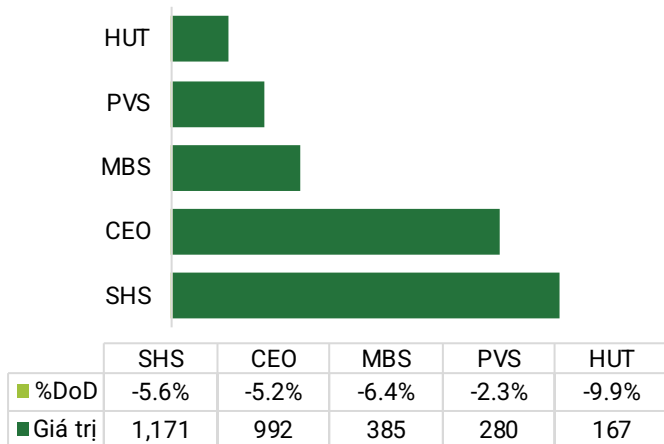


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

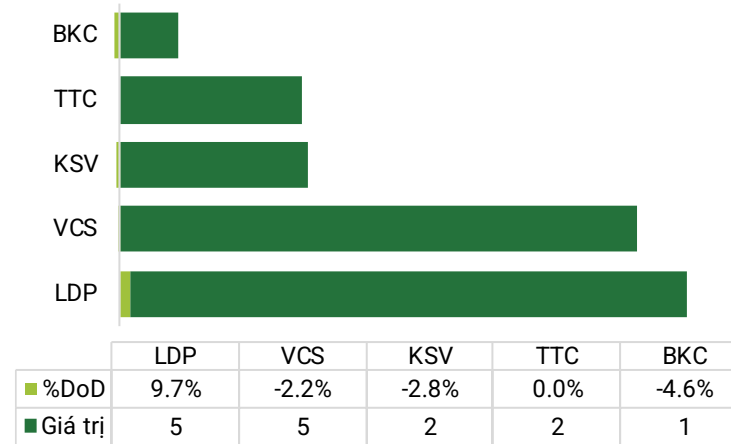
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



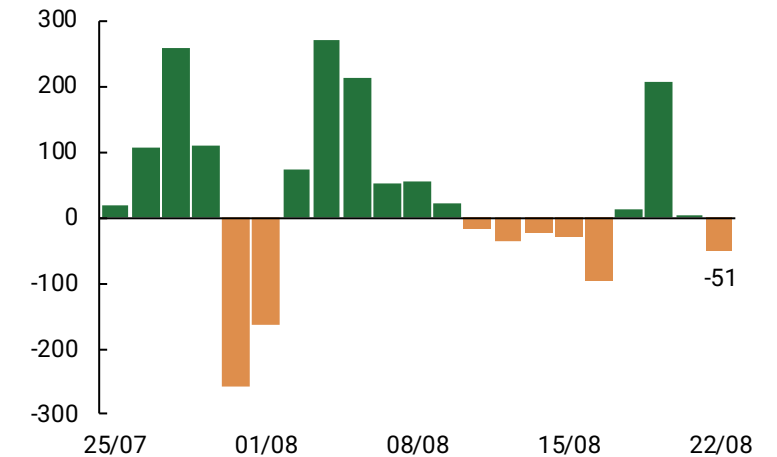
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến đỏ thân lớn, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1640 – 1650.
- ✓ Kháng cự: 1700.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

Kịch bản: VN-Index giảm lấp lại khoảng “gap tăng” trước đó, hàm ý có sự “kiệt sức” trong chiều đi lên. Dù chỉ số có thu hẹp một phần đà giảm khi tiếp cận hỗ trợ 1640, nhưng mức phục hồi chưa quá tích cực, cho thấy lực cung vẫn còn gây áp lực lớn. **Chỉ số khả năng bước vào giai đoạn điều chỉnh và tìm về kiểm định lại mốc tâm lý 1600 điểm.**



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến đỏ thân lớn, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1800 - 1820.
- ✓ Kháng cự: 1900.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

➔ Chỉ số xóa bỏ hoàn toàn đà tăng phiên hôm trước với biên độ dao động cũng nở rộng thêm, cho thấy lực cung áp đảo. Dù có phản ứng bật tăng tại hỗ trợ 1800 nhưng mức phục hồi chưa quá tích cực, bên cạnh các chỉ báo kỹ thuật cũng suy yếu hàm ý động lượng tăng đã chứng lại. Vận động khả năng sẽ tiếp tục được kiểm định thêm quanh vùng 1800.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	SHB	TAKE PROFIT	Current price	17.25		P/E (x)	6.4
Exchange	HOSE		Action price	12.6	37.3%	P/B (x)	1.3
Sector	Banks		Take profit price (25/8)	17.25	37.3%	EPS	2688.7
						ROE	18.3%
						Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Gia giảm với mẫu hình nến Marubozu và phủ định nến bật ngày 20/08, cho thấy lực cung chiếm ưu thế và xác nhận tín hiệu điều chỉnh.
 - Thanh khoản tăng hàm ý lực cung chủ động.
 - Chỉ báo RSI hạ nhiệt trong khi MACD cũng cắt xuống trở lại đứng tín hiệu, thể hiện động lượng đã suy yếu.
- ➔ Xu hướng khả năng chuyển sang pha điều chỉnh để củng cố.
- ➔ Khuyến nghị Chốt lời quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	FTS	CUT LOSS	Current price		38	P/E (x)	28.2	
Exchange	HOSE		Action price		42.45	-10.5%	P/B (x)	3.5
Sector	Investment Services		Cut loss price		(25/8)	38	EPS	1347.8
							ROE	10.9%
							Stock Rating	CC
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá chạm ngưỡng cắt lỗ.
 - Vận động lùi về dưới khu vực hỗ trợ quan trọng 39 – 40 cho thấy lực cung chi phối.
 - Chỉ báo RSI tiếp tục suy giảm trong khi MACD đã cắt xuống đường tín hiệu và mở rộng thêm, hàm ý động lượng tăng yếu.
 - Dù vậy, RSI gần tiếp cận mức cận quá bán 30 có thể xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật.
- ➔ Xu hướng điều chỉnh khả năng tiếp tục.
- ➔ Khuyến nghị Cắt lỗ quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp hồi.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	CMG	SELL	Current price		39.80	P/E (x)	23.4	
Exchange	HOSE		Action price		39.05	1.9%	P/B (x)	3.1
Sector	Computer Services		Selling price		(14/8)	39.80	EPS	1701.2
							ROE	12.5%
							Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Nến giảm phủ định nến bật tăng phiên trước và đóng cửa dưới MA20 ngày.
 - Chỉ báo RSI tiếp tục suy giảm trong khi MACD đã cắt xuống đường tín hiệu và mở rộng thêm, hàm ý động lượng tăng yếu.
 - Vận động đang lùi về khu vực hỗ trợ gần 39 có thể xuất hiện lực cầu đỡ, nhưng sẽ rủi ro điều chỉnh sâu hơn nếu đánh mất vùng này.
- ➔ Xu hướng điều chỉnh khả năng tiếp tục và rủi ro hơn nếu đánh mất hỗ trợ quanh 39.
- ➔ Khuyến nghị Bán quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp hồi.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	SGP	SELL	Current price		28.26	P/E (x)	23.0	
Exchange	UPCoM		Action price		28.8	-1.9%	P/B (x)	2.3
Sector	Transportation Services		Selling price		(12/8)	28.26	EPS	1230.6
							ROE	9.5%
							Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Nến giảm phủ định nến bật tăng ngày 12/08.
 - Chỉ báo RSI tiếp tục suy giảm trong khi MACD đã cắt xuống đường tín hiệu và mở rộng thêm, hàm ý động lượng tăng yếu.
 - Vận động đang lùi về khu vực hỗ trợ gần 28 có thể xuất hiện lực cầu đỡ, nhưng sẽ rủi ro điều chỉnh sâu hơn nếu đánh mất vùng này.
- ➔ Xu hướng điều chỉnh khả năng tiếp tục và rủi ro hơn nếu đánh mất hỗ trợ quanh 28.
- ➔ Khuyến nghị Bán quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp hồi.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	SHB	Chốt lời	25/08/2025	17.3	12.6	37.3%	17.7	40.9%	14.9	18.6%	
2	FTS	Cắt lỗ	25/08/2025	38.00	42.45	-10.5%	48.0	13.1%	39.5	-6.9%	
3	CMG	Bán	25/08/2025	39.8	39.05	1.9%	47	20.4%	40.5	3.7%	
4	SGP	Bán	25/08/2025	28.3	28.8	-1.9%	32.5	12.8%	27	-6.3%	

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Ngày cập nhật khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	GVR	Mua	01/08/2025	-	29.50	30.1	-2.0%	34.0	13.0%	28.0	-7.0%	
2	YEG	Mua	04/08/2025	-	13.85	13.90	-0.4%	16	15.1%	12.9	-7.2%	
3	KSB	Mua	05/08/2025	-	18.50	19.35	-4.4%	22	13.7%	18	-7%	
4	IJC	Mua	11/08/2025	-	13.40	13.9	-3.6%	16	15.1%	12.9	-7%	
5	ACB	Mua	15/08/2025	-	27.85	26.2	6.3%	30	14.5%	24	-8%	
6	QTP	Mua	19/08/2025	-	13.31	13.285	0.2%	14.5	9%	12.8	-4%	
7	DIG	Mua	20/08/2025	-	22.70	25.1	-9.6%	29	15.5%	23	-8%	
8	OCB	Mua	21/08/2025	-	14.55	13.65	6.6%	16	17%	12.6	-8%	
9	VRE	Mua	22/08/2025	-	30.00	30.4	-1.3%	34	11.8%	28.4	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, hợp đồng VN30F2509 mở cửa với “gap giảm” ngay đầu phiên và lực cung chi phối hoàn toàn sau đó. Vận động phục hồi trong phiên chiều nhưng đã nhanh chóng bị phủ định và giá kết phiên vẫn ở mức thấp, với phần thắng nghiêng về phe Short.
- Phản ứng cho thấy hợp đồng tiếp tục kiểm định khu vực hỗ trợ mạnh quanh vùng 1800 - 1810. Tuy nhiên, áp lực điều chỉnh đang chiếm ưu thế hơn nên phản ứng bật tăng nếu có sẽ nghiêng về hồi phục kỹ thuật.
- Vị thế Short có thể chờ ở vùng cao, tận dụng nếu có nhịp phục hồi kỹ thuật và suy yếu tại cản 1820 – 1825 hoặc khi giá tiếp tục sập gãy dưới ngưỡng 1800. Vị thế Long hạn chế, cân nhắc khi giá bứt phá khỏi cản 1830.

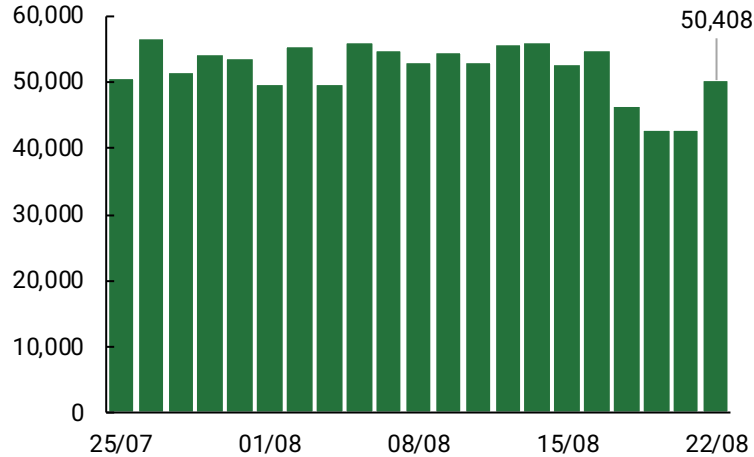
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	1820	1.805	1.826	15 : 6
Short	< 1.798	1.784	1.804	14 : 6
Long	> 1.830	1.845	1.824	15 : 6

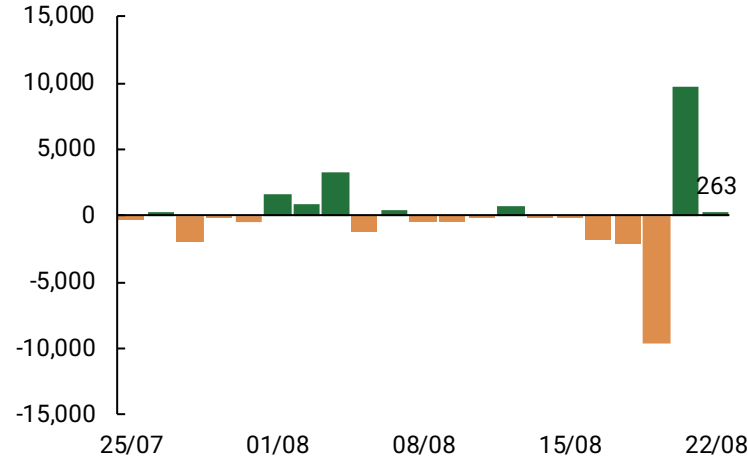
Thống kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,814.0	-60.9						
VN30F2509	1,803.0	-74.7	549,635	50,408	1,815.2	-12.2	18/09/2025	27
4111G3000	1,790.0	-47.7	381	204	1,823.0	-33.0	19/03/2026	209
4111FA000	1,805.0	-59.5	5,097	646	1,816.4	-11.4	16/10/2025	55
VN30F2512	1,795.2	-54.3	430	645	1,819.1	-23.9	18/12/2025	118

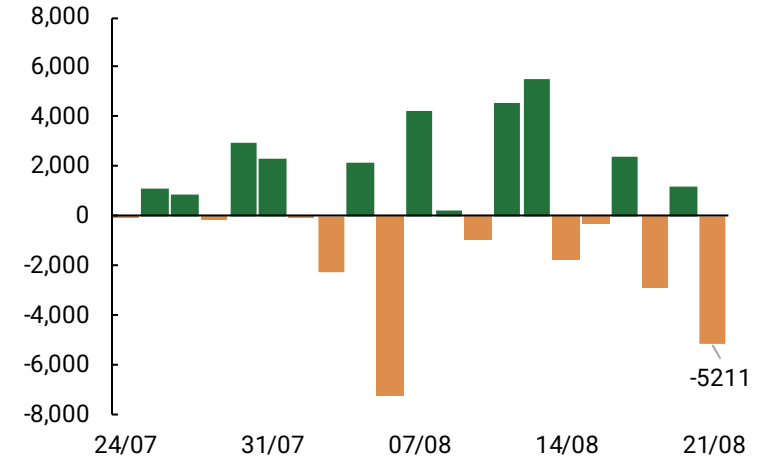
Khối lượng mở (Open interest)



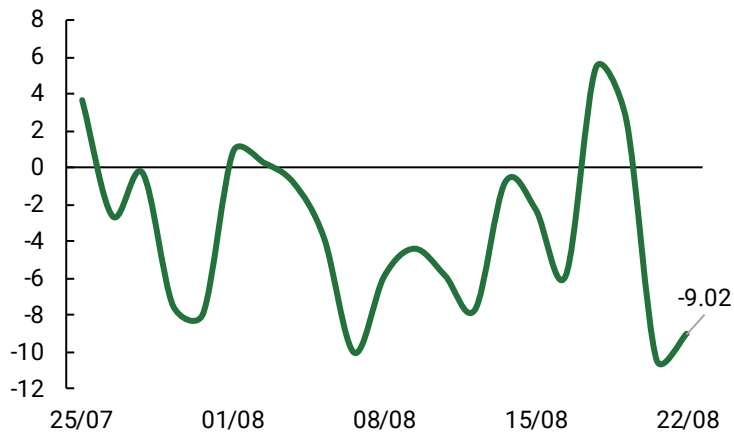
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



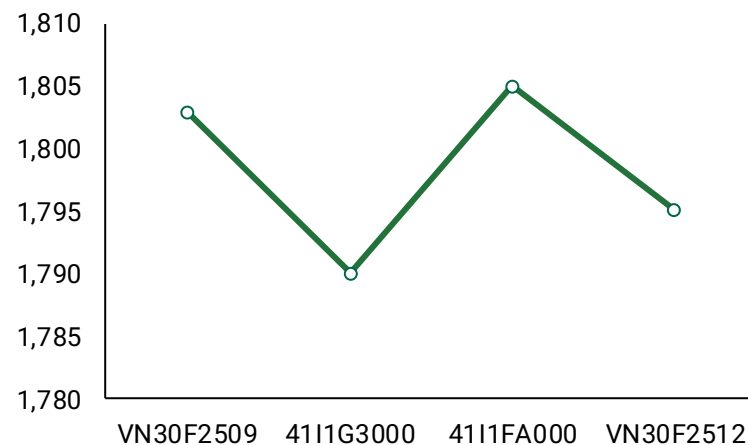
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



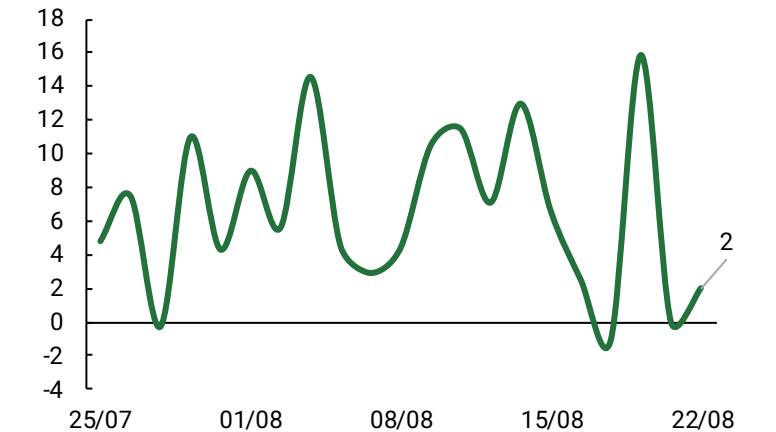
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
AST	68,000	67,900	-0.1%	Giảm tỷ trọng
CTI	24,050	27,200	13.1%	Tăng tỷ trọng
DBD	54,500	68,000	24.8%	Mua
DDV	30,041	37,800	25.8%	Mua
DGC	98,800	102,300	3.5%	Nắm giữ
DGW	42,000	48,000	14.3%	Tăng tỷ trọng
DPR	36,700	41,500	13.1%	Tăng tỷ trọng
DRI	11,796	18,000	52.6%	Mua
EVF	13,900	14,400	3.6%	Nắm giữ
GMD	61,700	68,100	10.4%	Tăng tỷ trọng
HAH	56,300	67,600	20.1%	Mua
HHV	15,100	12,600	-16.6%	Bán
HPG	26,000	30,900	18.8%	Tăng tỷ trọng
IMP	53,200	55,000	3.4%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
MBB	26,900	22,700	-15.6%	Bán
MSH	35,900	47,100	31.2%	Mua
MWG	70,300	74,600	6.1%	Nắm giữ
PHR	55,500	72,800	31.2%	Mua
PNJ	84,800	96,800	14.2%	Tăng tỷ trọng
PVT	17,900	18,900	5.6%	Nắm giữ
SAB	45,800	59,900	30.8%	Mua
TCB	39,000	36,650	-6.0%	Giảm tỷ trọng
TCM	30,000	38,400	28.0%	Mua
TRC	67,500	94,500	40.0%	Mua
VCG	24,550	26,200	6.7%	Nắm giữ
VHC	55,700	62,000	11.3%	Tăng tỷ trọng
VNM	58,700	69,500	18.4%	Tăng tỷ trọng
VSC	31,750	17,900	-43.6%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Tỷ giá trung tâm lại thiết lập mức cao kỷ lục: Tỷ giá trung tâm hôm nay (22/8) được NHNN tăng vọt thêm 25 đồng lên mức 25.298 VND/USD, tiệm cận mốc cao kỷ lục 25.300 VND/USD. Với biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 24.033 - 26.563 VND/USD. Tỷ giá USD tại các ngân hàng tiếp tục chứng kiến phiên tăng giá mạnh mẽ thứ năm trong tuần với mức nâng từ 24 đến 76 đồng ở cả hai chiều mua bán, trong đó đáng kể nhất là BIDV và Vietcombank.

Tổng điều tra kinh tế trên phạm vi toàn quốc từ đầu năm 2026: Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Quyết định số 2837/QĐ-BTC ngày 18/8/2025 về việc tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên phạm vi toàn quốc. Mục đích nhằm thu thập thông tin về các đơn vị sản xuất kinh doanh nhằm phục vụ việc đánh giá thực trạng, xu hướng phát triển kinh tế-xã hội của đất nước; làm cơ sở đánh giá tình hình, xây dựng kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng Nhà nước.

Việt Nam đặt mục tiêu 30 doanh nghiệp nhà nước doanh thu tỷ USD vào 2030: Nội dung nêu tại báo cáo chính trị của Đảng ủy Bộ Tài chính trình Đại hội Đảng bộ cơ quan này, nhiệm kỳ 2025 - 2030, ngày 21/8. Theo đó, khu vực nhà nước, Bộ Tài chính đặt mục tiêu Việt Nam có ít nhất 25 doanh nghiệp vốn chủ sở hữu hoặc vốn hóa đạt trên 1 tỷ USD, trong đó 10 đơn vị trên 5 tỷ USD. Cùng với đó, cả nước ít nhất 30 doanh nghiệp nhà nước có doanh thu thuần trên 1 tỷ USD vào 2030.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HAG - Kiểm toán nghi ngờ khả năng hoạt động liên tục, Hoàng Anh Gia Lai lên tiếng về kế hoạch bán tài sản và hoán đổi nợ: Theo báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2025, tại nội dung cần nhấn mạnh, Ernst & Young Việt Nam lưu ý, tại ngày 30/6/2025, nợ ngắn hạn của HAGL đã vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là hơn 2.700 tỷ đồng (tài sản ngắn hạn 10.948 tỷ đồng, nợ ngắn hạn 13.715 tỷ đồng). Giải trình về ý kiến này, HAGL cho biết, tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2025 soát xét, công ty đã lập kế hoạch kinh doanh cho 12 tháng tiếp theo. Theo đó, dòng tiền dự kiến sẽ được tạo ra từ việc thanh lý một phần các khoản đầu tư tài chính, thanh lý tài sản, thu hồi các khoản cho vay từ các đối tác. Dòng tiền còn đến từ hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính liên quan đến việc phát hành trái phiếu riêng lẻ, các khoản vay từ các ngân hàng thương mại theo thỏa thuận tín dụng.

GELEX dự chi hơn 720 tỷ tạm ứng cổ tức, lên kế hoạch IPO Hạ tầng GELEX: Theo thông tin vừa công bố, HĐQT Tập đoàn GELEX đã thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt tỷ lệ 8%, tương ứng mỗi cổ phiếu cổ đông sẽ nhận 800 đồng. Ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng cổ tức là 11/09, ngày dự kiến chi trả là 10/10/2025. Bên cạnh đó, GELEX sẽ tiến hành IPO và niêm yết CTCP Hạ tầng GELEX. Đây là 1 trong 2 công ty con của Tập đoàn GELEX, có vốn điều lệ là 7.9 ngàn tỷ. Trong đó, Tập đoàn GELEX sở hữu trực tiếp sở hữu 79.1% vốn điều lệ.

CMG - CMC ra mắt công ty về trí tuệ nhân tạo CMC OpenAI: Ngày 21/08/2025, Tập đoàn Công nghệ CMC đã chính thức ra mắt Công ty CMC OpenAI (C-OpenAI), là bước đi cụ thể hóa sau gần 1 năm CMC công bố sáng kiến chiến lược AI-X. Bộ trưởng Bộ Khoa học & Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng, đại diện Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Trung ương Đảng và các Bộ, ban, ngành đã tham dự sự kiện.

- 01/08 Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
- 06/08 Việt Nam – Số liệu kinh tế VN tháng 7 và 7 tháng
- 12/08 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 7
Việt Nam - MSCI công bố đảo danh mục
- 14/08 Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 7
- 15/08 Mỹ - Doanh số bán lẻ MoM
- 20/08 Trung Quốc – Lãi suất cho vay cơ bản
- 21/08 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Họp FOMC
- 28/08 Mỹ – Số điều chỉnh GDP
- 29/08 Việt Nam - Quỹ ETF liên quan MSCI thực hiện tái cơ cấu danh mục
Mỹ - Chỉ số core PCE
- 31/08 Trung Quốc – PMI sản xuất

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415